TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-DS	*P, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 136/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 về *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 09/2023/QĐMPHST-VDS ngày 02 tháng 6 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị T, sinh năm 1956

Địa chỉ: 33 Nguyễn Huy T, thôn Đồng B, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 4, phường Chi L, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

2. Cháu Trịnh Hoài Â, sinh năm 2009; địa chỉ: Tổ 4, phường Chi L, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Trịnh Hoài Â: Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 4, phường Chi L, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 24/4/2023 và đơn bổ sung ngày 28/4/2023, bản tự khai ngày 05/5/2023, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và tại phiên họp, người yêu cầu bà Lê Thị T trình bày: bà là mẹ đẻ của anh Trịnh Thanh N, sinh năm: 1985; địa chỉ: 33 Nguyễn Huy T, thôn Đồng B, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vào khoảng 18 giờ ngày 26 tháng 9 năm 2021 anh N điều khiển xe mô tô đến đoạn đường Phạm H, thành phố P thì bị tai nạn

giao thông, chấn thương sọ não đã được điều trị tại Bệnh viện Quân y 211 và các bệnh viện tâm thần khác nhưng không hết bệnh, hiện tại anh N rối loạn tâm thần, mất ngôn ngữ, mất hết năng lực hành vi dân sự. Anh Trịnh Thanh N có vợ là Huỳnh Thị L, đăng ký kết hôn ngày 14/3/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã Chư H, thành phố P, tỉnh Gia Lai và có 01 con chung là cháu Trịnh Hoài Â, sinh năm 2009. Do chị L hiện nay hay đi làm ăn xa nên chị L đồng ý để bà làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự và cho bà được giám hộ và là người đại diện theo pháp luật cho anh N. Do vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự và cho bà làm người giám hộ và đại diện theo pháp luật cho anh N trong các giao dịch dân sự.

Tại bản tự khai ngày 05/5/2023 và đơn xin vắng mặt tại phiên họp đề ngày 05/5/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện theo pháp luật của cháu Trịnh Hoài Â là chị Huỳnh Thị L trình bày: Chị là vợ của anh Trịnh Thanh N, kết hôn năm 2008, sau tai nạn giao thông thì hiện nay anh N mất hết năng lực hành vi dân sự, không thể thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản chung của anh và chị. Do chị hay đi làm xa, không có thời gian để chăm sóc cũng như đại diện cho anh N trong các giao dịch dân sự nên chị đồng ý để cho bà Lê Thị T là mẹ ruột của anh N giám hộ và đại diện theo pháp luật cho anh N trong các giao dịch dân sự. Chị đồng ý yêu cầu của bà T tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau: Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về nội dung và hình thức đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo Điều 362 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền về loại việc và cấp giải quyết cũng như thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 27, 35, 39, 149, 170, 175, 177 và Điều 366, khoản 1 Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo đơn yêu cầu của bà Lê Thị T, Tòa án nhân dân thành phố P đã tiến hành trưng cầu giám định về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của anh Trịnh Thanh N. Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: anh Trịnh Thanh N mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 369, Điều 370, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T, tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận định:

Bà Lê Thị T là mẹ đẻ của anh Trịnh Thanh N yêu cầu tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự. Yêu cầu của bà Lê Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, anh Trịnh Thanh N cư trú trên địa bàn thành phố P nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P.

Theo Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện tâm thần kinh tỉnh Gia Lai, anh Trịnh Thanh N được chuẩn đoán rối loạn phân ly thực tổn (F06.5). Chính quyền địa phương nơi anh N cư trú Ủy ban nhân dân xã Biển H, thành phố P, cùng hàng xóm không có quan hệ thân thích với anh N là bà Nguyễn Thị Đ, bà Nguyễn Thị T đều xác nhận anh N bị chấn thương sọ não, hiện nay không nhận thức được hành vi.

Ngày 16/5/2023, Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần với anh Trịnh Thanh N tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên với hình thức giám định tại phòng khám. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 109/KLGĐ ngày 26/5/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên, tình trạng bệnh lý cũng như năng lực hành vi dân sự của anh Trịnh Thanh N như sau:

"1.1 Kết luận về y học:

- Hiện tại đương sự bị bệnh: Sa sút trí tuệ, mất ngôn ngữ Broca sau chấn thương sọ não (F03-ICD10).

1.2. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi:

- Hiện tại đương sự: Mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi".

Chị L là vợ của anh Trịnh Thanh N đồng ý để mẹ đẻ anh N là bà Lê Thị T yêu cầu Toà án tuyên bố anh N mất năng lực hành vi dân sự và bà T làm giám hộ cho anh N trong các giao dịch dân sự.

Như vậy bà Lê Thị T yêu cầu tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự là hoàn toàn có căn cứ cần chấp nhận.

Bà T và chị L (vợ anh N) đều có yêu cầu Tòa án chỉ định bà T là người giám hộ cho anh N; bà Lê Thị T đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Anh N bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên không thể hiện được ý chí của mình tại thời điểm yêu cầu. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của bà T, chị L, chỉ định bà T là người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật của anh N để thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Lê Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 362, 363, 365, 366, 367, 370, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị T.

Tuyên bố anh Trịnh Thanh N mất năng lực hành vi dân sự.

2. Bà Lê Thị T là người giám hộ và là người đại diện theo pháp luật của anh Trịnh Thanh N.

3. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ bà Lê Thị T đối với người được giám hộ là anh Trịnh Thanh N là:

Quyền:

- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ.

- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Nghĩa vụ:

- Chăm sóc, đảm bảo việc điều trị bệnh cho người được giám hộ.

- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự.

- Quản lý tài sản của người được giám hộ.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Lê Thị T phải nộp toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000179 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà Lê Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu